TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI,TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 198 /2018/QĐST – HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 510/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trương Thế H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Phan Kiều D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp TTB, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trương Thế H và chị Phan Kiều D kết hôn năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TAKĐ. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, cự cải do không hòa hợp về tính cách, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Mâu thuẫn của anh chị hiện nay đã trầm trọng không thể tiếp tục chung sống nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có một người con chung tên Trương Khánh V, sinh ngày 22/10/2011. Khi ly hôn anh, chị tự thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy các đương sự tự nguyện thỏa thuận về

vấn đề con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và các vấn đề khác: Anh H và chị D xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị D phải chịu theo quy định và tự nguyện chịu thay cho anh H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Thế H và chị Phan Kiều D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một người con chung tên Trương Khánh V, sinh ngày 22/10/2011. Khi ly hôn anh, chị tự thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và các vấn đề khác: Anh H và chị D xác định không có nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị D phải chịu số tiền là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009753 ngày 12/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tạ AKĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung